

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
<Tiêu đề phụ>

Hệ đào tạo: DH Chính Quy

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày Sinh	Phái	ĐTB	TC	Xếp loại	svs
Lớp: DH09NHGL									
1	08113268	Nguyễn Hoàng Quế Sơn		19/01/1988	Nam	6.30	146	Trung bình khá	
Lớp: DH10NHGL									
1	10149279	Cao Tấn	Vũ	12/10/1991	Nam	2.77	146	Khá	
Lớp: DH11KEGL									
1	11123220	Võ Thị Bích	Liều	26/09/1993	Nữ	2.08	139	Trung bình	
2	11123222	Lê Thúy	Nhi	28/02/1993	Nữ	2.92	139	Khá	
Lớp: DH11LNGL									
1	11114048	Lê Đình	Quang	17/10/1993	Nam	2.59	135	Khá	
Lớp: DH11QMGL									
1	11149643	Đặng Phước	Thọ	11/03/1993	Nam	2.67	138	Khá	
Lớp: DH11TYGL									
1	11112303	Phan Thanh	Sang	16/09/1993	Nam	2.89	167	Khá	
2	11112348	Nguyễn Minh	Vũ	28/07/1992	Nam	2.67	167	Khá	
Lớp: DH12KEGL									
1	12123254	Trần Thị	Ngọc	21/08/1993	Nữ	2.56	139	Khá	
2	12123294	Huỳnh Thị Thanh	Hải	10/02/1994	Nữ	3.39	139	Giỏi	
Lớp: DH12NHGL									
1	12112333	Vi Vũ	Hào	15/08/1994	Nam	2.86	146	Khá	
2	12113368	Đào Ngọc	Thỏa	20/10/1988	Nam	3.29	146	Khá	
3	12113379	Cao Thị Hà	Thu	06/04/1994	Nữ	3.23	146	Giỏi	
Lớp: DH12QLGL									
1	12124392	Trần Thị Tường	Vi	10/03/1994	Nữ	3.15	139	Khá	
2	12124397	Ngô Văn	Đông	03/12/1993	Nam	2.83	139	Khá	
3	12124401	Hồ Thảo Linh	Chi	04/09/1994	Nữ	2.79	139	Khá	
4	12124433	Trần Thị Hồng	Yến	20/10/1994	Nữ	3.18	139	Khá	
5	12124436	Trần Lê Hải	Đăng	22/12/1994	Nam	2.61	139	Khá	
6	12124439	Bùi Kim	Phú	09/03/1994	Nữ	2.88	139	Khá	
7	12124450	Nguyễn Phương	Thảo	25/09/1994	Nữ	2.91	139	Khá	
8	12124466	Lê Thùy	Dung	04/11/1994	Nữ	2.81	139	Khá	

HIỆU TRƯỞNG